



UEBT
SOURCING[®]
WITH RESPECT

VIE

TÓM TẮT BỘ TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI ĐA DẠNG SINH HỌC CÓ ĐẠO ĐỨC

TẠI SAO ÁP DỤNG BỘ TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI ĐA DẠNG SINH HỌC CÓ ĐẠO ĐỨC?

Hiện nay, ngày càng có nhiều tổ chức sử dụng nguyên liệu từ đa dạng sinh học đang tìm cách đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững.

Bộ Tiêu chuẩn Thương mại Đa dạng Sinh học có Đạo đức (UEBT) xác định các thực hành thu mua nguyên liệu từ đa dạng sinh học, nhằm tái tạo hệ sinh thái địa phương và đảm bảo tương lai tốt đẹp hơn cho các nhà sản xuất – các nông hộ và người thu hái tham gia vào các hoạt động trồng trọt và thu hái tự nhiên.



“Nguyên liệu từ đa dạng sinh học” là gì?

Đa dạng sinh học là sự đa dạng của sự sống trên Trái đất - sự đa dạng trong hệ sinh thái, loài và nguồn gen các loài. Bất kỳ sinh vật sống nào cũng được coi là một thành phần của đa dạng sinh học, cho dù là thực vật, động vật, vi sinh vật hay nấm. Do đó, Bộ Tiêu chuẩn Thương mại Đa dạng Sinh học có Đạo đức áp dụng cho nguyên liệu thô như các bộ phận của thực vật (ví dụ như hoa, lá, rễ, thân, quả hoặc vỏ cây) và các hợp chất thực vật (ví dụ: dầu thực vật, bơ, sáp, nhựa, chiết xuất, hương vị, nước hoa, chất tạo màu).

Tế bào thực vật, vi sinh vật, tảo và sáp ong cũng nằm trong phạm vi áp dụng của tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn UEBT áp dụng cho tất cả các nguyên liệu từ đa dạng sinh học, nhưng tiêu chuẩn chủ yếu hướng tới các nguyên liệu đặc sản. Các nguyên liệu đặc sản được sử dụng với khối lượng tương đối nhỏ, khác với các mặt hàng khác như cà phê, ca cao, chuối, dầu cọ, gỗ. Các mặt hàng này sẽ là nằm trong phạm vi của các hệ thống tiêu chuẩn khác.

Các hoạt động “thu mua” là gì?

Các yêu cầu của Bộ Tiêu chuẩn Thương mại Đa dạng Sinh học có Đạo đức áp dụng cho các hoạt động thu mua. Trong Bộ Tiêu chuẩn Thương mại Đa dạng Sinh học có Đạo đức, thuật ngữ “thu mua” được sử dụng để mô tả một loạt hoạt động mà qua đó nguyên liệu thô được sản xuất, chế biến và thu mua.

Nó bao gồm việc lựa chọn nhà cung cấp, xác định số lượng và chất lượng, thương lượng giá cả và các điều khoản mua hàng khác và chế biến nguyên liệu thô. Tuy nhiên, không phải tất cả các yêu cầu đều áp dụng cho tất cả các hoạt động thu mua. Một số thực hành được nêu trong tiêu chuẩn này tập trung vào các hoạt động trồng trọt hoặc thu hái tự nhiên. Các thực hành khác tập trung vào phía doanh nghiệp hoặc tổ chức được đánh giá. Một số yêu cầu mở rộng phạm vi áp dụng tới các nhà cung cấp hoặc các tác nhân khác trong chuỗi cung ứng.



Cơ sở

Bộ Tiêu chuẩn Thương mại Đa dạng Sinh học có Đạo đức - còn được gọi là tiêu chuẩn UEBT – được phát triển dựa trên các Nguyên tắc và Tiêu chí của Sáng kiến Thương mại Đa dạng Sinh học của Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD). Được sửa đổi vào năm 2019, Tiêu chuẩn UEBT phù hợp với các công cụ quốc tế như Công ước về Đa dạng sinh học (CBD) và các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc.

Phạm vi

Tiêu chuẩn UEBT không có bất kỳ giới hạn địa lý nào và có thể áp dụng trên toàn cầu.

Lĩnh vực

Các công ty áp dụng tiêu chuẩn UEBT chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực

- Mỹ phẩm
- Thực phẩm
- Thảo dược, dược phẩm tự nhiên

Tuy nhiên, việc áp dụng tiêu chuẩn UEBT không chỉ giới hạn trong các lĩnh vực này.

Các giai đoạn trong chuỗi cung ứng

Tiêu chuẩn UEBT thiết lập các thực hành tốt dọc theo chuỗi cung ứng, từ các khu vực trồng trọt và thu hái tự nhiên đến công việc kinh doanh thường ngày của công ty thành viên UEBT, có thể được bố trí ở nhiều cấp khác nhau (ví dụ, các công ty thành viên của UEBT có thể bao gồm trang trại, hợp tác xã, công ty chế biến, nhà sản xuất sản phẩm và thương hiệu).

Mức độ phù hợp của các thực hành tốt trong tiêu chuẩn UEBT phụ thuộc vào giai đoạn thực hiện chúng trong chuỗi cung ứng.

Sử dụng

Tiêu chuẩn UEBT có thể được sử dụng cho

- Hướng dẫn chung
- Hệ thống thu mua có đạo đức
- Xác thực và chứng nhận nguyên liệu tự nhiên
- Chứng nhận chuỗi hành trình sản phẩm

Các chỉ tiêu đánh giá: Mức độ quan trọng

ICác chỉ tiêu đánh giá trong tiêu chuẩn UEBT có các mức độ quan trọng khác nhau (**yêu cầu tối thiểu**, **quan trọng**, **quan trọng stepwise**, **thông thường**, **thông thường stepwise**).

Ý chỉ các kỳ vọng khác nhau về việc có tuân thủ hay không và khi nào cần tuân thủ. Một số chỉ tiêu đánh giá cho phép thêm thời gian để thực hiện.

TÓM TẮT BỘ TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI ĐA DẠNG SINH HỌC CÓ ĐẠO ĐỨC

Bản tóm tắt này chỉ bao gồm cấp độ nguyên tắc và tiêu chuẩn.

NGUYÊN TẮC 1

BẢO TỒN ĐA DẠNG SINH HỌC

Nguyên tắc này đưa ra một khung thực hành nhằm duy trì, tái tạo và tăng cường đa dạng sinh học. Các thực hành cụ thể sẽ được áp dụng tùy thuộc vào bối cảnh.

Nguyên tắc 1 đòi hỏi phải đánh giá tình hình địa phương và phù hợp với thực tiễn cấp địa phương. Các thực hành này được thực hiện không chỉ giới hạn ở các địa điểm khai thác, mà còn bao gồm các khu vực khai thác rộng hơn.

1.1 Thông tin về đa dạng sinh học trong khu vực khai thác được thu thập

1.2 Thực hiện các hành động cụ thể để duy trì, tái tạo hoặc tăng cường đa dạng sinh học trong các khu vực khai thác

1.3 Thực hiện và điều chỉnh định kỳ các hành động cụ thể để đảm bảo tính phù hợp và cải tiến liên tục

NGUYÊN TẮC 2

SỬ DỤNG BỀN VỮNG ĐA DẠNG SINH HỌC

Nguyên tắc này thúc đẩy các thực hành khai thác sử dụng bền vững đa dạng sinh học. Nguyên tắc khuyến khích các thực hành khai thác thúc đẩy quá trình tự nhiên và tái sinh. Có thể bao gồm các thực hành trồng tọt hữu cơ, các thực hành này được khuyến khích nhưng không bắt buộc.

Các thực hành dựa trên nguyên tắc 2 quan tâm đến các thành phần chính trong đa dạng sinh học cũng như đa dạng loài và đa dạng di truyền. Những thực hành này cũng mở rộng phạm vi đến tài nguyên đất, nước và không khí trong địa điểm khai thác. Các thực hành áp dụng riêng cho mục đích trồng tọt hoặc thu hái sẽ được đề cập cụ thể.

2.1 Áp dụng các thực hành tốt để đảm bảo sử dụng bền vững các loài khai thác, và để ngăn ngừa hoặc giảm thiểu tác động tiêu cực đến các loài khác

2.2 Thực hành khai thác thúc đẩy khả năng chống chịu biến đổi khí hậu

2.3 Điều kiện đất và nước được bảo tồn hoặc cải thiện trong khu vực khai thác

2.4 Áp dụng các thực hành tốt để ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của việc sử dụng hóa chất nông nghiệp

2.5 Thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm thiểu chất thải và ô nhiễm trong khu vực khai thác

NGUYÊN TẮC 3

CHIA SẺ CÔNG BẰNG LỢI ÍCH TỪ ĐA DẠNG SINH HỌC

Nguyên tắc này thúc đẩy các mối quan hệ lâu dài và thanh toán giá cả hợp lý cho các nhà sản xuất – người thu hái địa phương hoặc nông hộ thu hái hoặc nuôi trồng cây được sử dụng cho nguyên liệu tự nhiên. Nguyên tắc đảm bảo các hoạt động như vậy đóng góp vào nhu cầu phát triển địa phương trong các khu vực khai thác. Hơn nữa, nó thúc đẩy việc tuân thủ các yêu cầu pháp lý và thực hành tốt về tiếp cận và chia sẻ lợi ích (ABS).

3.1 Giá thanh toán cho nguyên liệu tự nhiên là hợp lý

3.2 Các thoả thuận dựa trên đối thoại, sự tin tưởng và hợp tác lâu dài

3.3 Hỗ trợ nhu cầu phát triển địa phương, theo nhu cầu của các nhà sản xuất và cộng đồng của họ trong khu vực khai thác

3.4 Việc sử dụng nguyên liệu tự nhiên tuân thủ các yêu cầu pháp lý hiện hành về tiếp cận và chia sẻ lợi ích (ABS)

3.5 Nếu không phải áp dụng các yêu cầu pháp lý về ABS, việc sử dụng nguồn gen và tri thức truyền thống từ người dân bản địa và cộng đồng địa phương tôn trọng các nguyên tắc của ABS

3.6 Bảng sáng chế và các quyền sở hữu trí tuệ khác tôn trọng quyền của các quốc gia, người dân bản địa và cộng đồng địa phương về nguồn gen và tri thức truyền thống

NGUYÊN TẮC 4

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG KINH TẾ-XÃ HỘI (QUẢN LÝ NĂNG SUẤT, TÀI CHÍNH VÀ THỊ TRƯỜNG)

Nguyên tắc này thúc đẩy việc tích hợp các yêu cầu có liên quan trong Tiêu chuẩn thương mại đa dạng sinh học có đạo đức trong các hoạt động tổ chức và hệ thống quản lý, bao gồm các hệ thống chất lượng và truy xuất nguồn gốc.

Việc tích hợp các yêu cầu trong tiêu chuẩn 4.1 và 4.2 diễn ra ở cấp độ các tổ chức thành viên UEBT. Tiêu chuẩn 4.3 và 4.4 áp dụng ở cấp độ hoạt động trồng tọt và thu hái tự nhiên (ví dụ như các công ty chế biến).

4.1 Thực hành Thương mại đa dạng sinh học có đạo đức được thúc đẩy thông qua các hoạt động tổ chức và hệ thống quản lý

4.2 Có sẵn các nguồn lực để thực hiện các hoạt động Thương mại đa dạng sinh học có đạo đức

4.3 Hệ thống chất lượng phù hợp với yêu cầu thị trường

4.4 Có hệ thống truy xuất nguồn gốc phù hợp với thị trường, chứng nhận và các yêu cầu pháp lý



NGUYÊN TẮC 5

TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LÝ QUỐC GIA VÀ QUỐC TẾ

Nguyên tắc này thúc đẩy và tạo điều kiện cho việc tuân thủ các nguyên tắc, luật pháp và quy định liên quan đến trồng trọt, thu hái, cung cấp, nghiên cứu, chế biến hoặc thương mại hóa nguyên liệu tự nhiên. Nguyên tắc xác định một số bộ luật và quy định cấp quốc gia nhất định, cũng như các thỏa thuận quốc tế, có liên quan đặc biệt đến thực hành Thương mại đa dạng sinh học có đạo đức.

5.1 Các hoạt động tôn trọng luật pháp và quy định có thể áp dụng và liên quan đến các hoạt động Thương mại đa dạng sinh học có đạo đức

5.2 Các hoạt động tôn trọng các thỏa thuận quốc tế liên quan đến các hoạt động Thương mại đa dạng sinh học có đạo đức

NGUYÊN TẮC 6

TÔN TRỌNG QUYỀN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI SINH HỌC

Nguyên tắc này thúc đẩy sự tôn trọng quyền con người và người lao động và điều kiện lao động dọc theo chuỗi cung ứng, có xét đến các công ước liên quan của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và các khuôn khổ pháp lý quốc gia.

Nguyên tắc tập trung vào việc tôn trọng quyền ở cấp độ các công ty thành viên UEBT, cũng như trong các hoạt động trồng trọt và thu hái tự nhiên (tức là các nhà sản xuất và các công ty chế biến địa phương).

6.1 Tôn trọng quyền con người

6.2 Quyền trẻ em được tôn trọng

6.3 Quyền của người lao động được tôn trọng

6.4 Điều kiện sức khỏe và an toàn

NGUYÊN TẮC 7

SỰ MINH BẠCH VỀ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỬ DỤNG VÀ TIẾP CẬN TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

Nguyên tắc này xác định các thực hành tôn trọng quyền đối với đất đai và tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là các quyền có liên quan tới người dân bản địa và cộng đồng địa phương trong các khu vực khai thác.

7.1 Các tranh chấp về quyền sở hữu hoặc sử dụng đất đai và tài nguyên thiên nhiên được giải quyết.

7.2 Các quyền và tập quán truyền thống của người dân bản địa và cộng đồng địa phương được tôn trọng

7.3 Các hoạt động trồng trọt và thu hái tự nhiên không gây nguy hiểm cho an ninh lương thực địa phương

UEBT là hiệp hội phi lợi nhuận thúc đẩy hoạt động khai thác nguyên liệu tự nhiên một cách tôn trọng. Sứ mệnh của UEBT là tái tạo thiên nhiên và đảm bảo một tương lai tốt đẹp hơn cho con người thông qua việc khai thác có đạo đức nguyên liệu tự nhiên từ đa dạng sinh học.

Hình ảnh: Dill *Anethum graveolens*, Quế và hoa hồi, phong cảnh việt nam © VinaSamex.



UEBT

De Ruijterkade 6, 1013 AA, Amsterdam, Hà Lan | Điện thoại: +31 20 22 34567 | E-mail: info@uebt.org

Brazil France Ấn Độ Madagascar Việt Nam

Liên hệ với chúng tôi qua vietnam@uebt.org

Xuất bản tháng 7 năm 2020